

KIỂM TRA BÀI CŨ

Câu hỏi

- 1. Hãy phân biệt sự khác nhau cơ bản giữa kim loại và phi kim loại, giữa kim loại đen và kim loại màu.**
- 2. Nêu các tính chất cơ bản của vật liệu cơ khí.**



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG THCS HOÀNG LÊ KHA

Công nghệ 8

Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

Phạm Thị Tuyết Lan



MỤC TIÊU:

- Biết được hình dáng, cấu tạo và vật liệu chế tạo các dụng cụ cầm tay đơn giản được sử dụng trong ngành cơ khí.
- Biết được công dụng và cách sử dụng một số dụng cụ cơ khí phổ biến.



Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

a. Thước lá:



1. Thước đo chiều dài:

a. Thước lá:

Mô tả hình dáng, cấu tạo của thước lá?

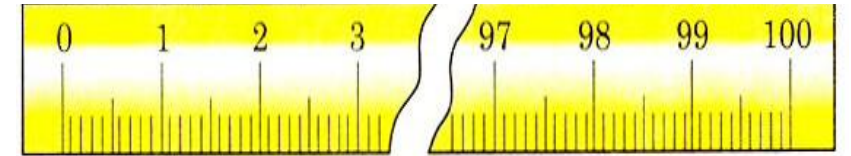
- Có chiều dày 0,9 - 1,5 mm, rộng 10 - 25 mm, dài 150 - 1000 mm.
- Trên thước có vạch, các vạch cách nhau 1 mm.

Vật liệu chế tạo?

Thép hợp kim dụng cụ.

Công dụng?

Dùng để đo độ dài của chi tiết hoặc xác định kích thước của sản phẩm.



Thước lá

Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

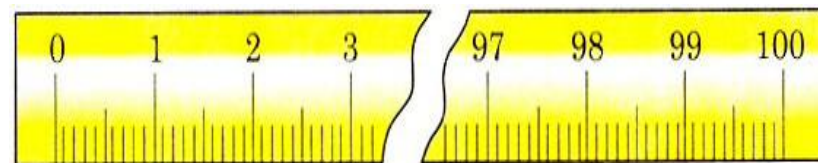
a. Thước lá:

- Chế tạo bằng thép hợp kim dụng cụ.
- Dùng để đo độ dài của chi tiết hoặc xác định kích thước của sản phẩm.





Thước cuộn



Thước lá

Để đo các kích thước lớn, người ta dùng dụng cụ đo gì?

Thước cuộn



Thước cặp

Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

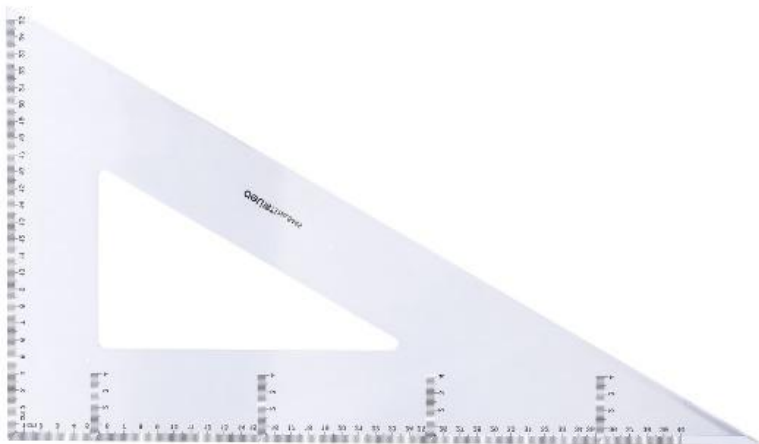
a. Thước lá:

b. Thước cặp: không học

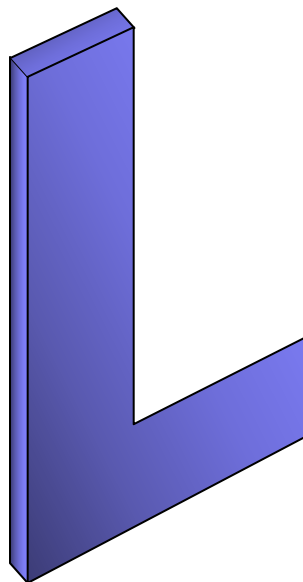
2. Thước đo góc:



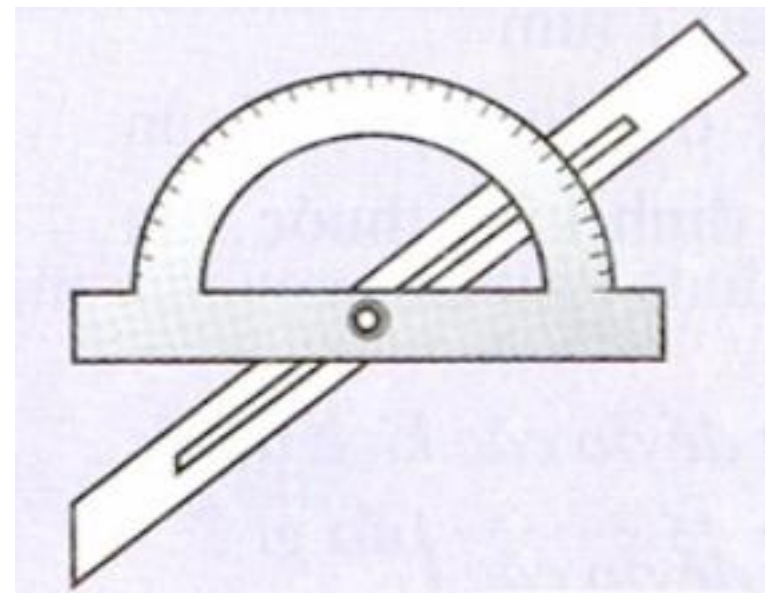
2. Thước đo góc:



Ê ke



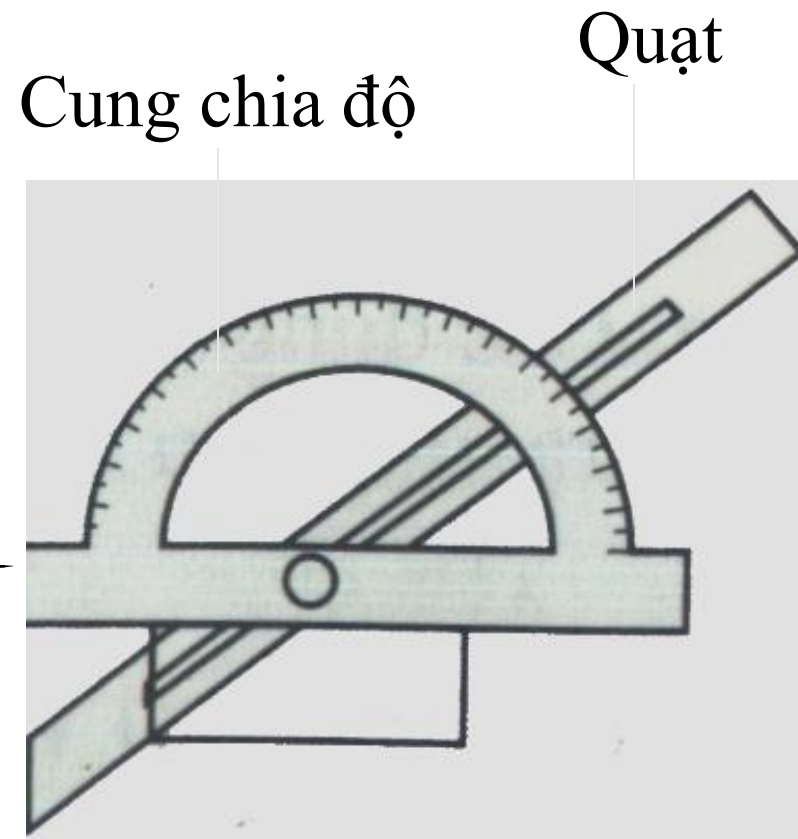
Ke vuông



Thước đo góc vạn năng

2. Thước đo góc:

Sử dụng quạt và cung chia độ ta có thể đo được bất kỳ góc nào.



Thước đo góc vạn năng

Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

a. Thước lá:

b. Thước cặp: không học

2. Thước đo góc:

Thước đo góc thường dùng là ê ke, ke vuông và thước đo góc vạn năng.



Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

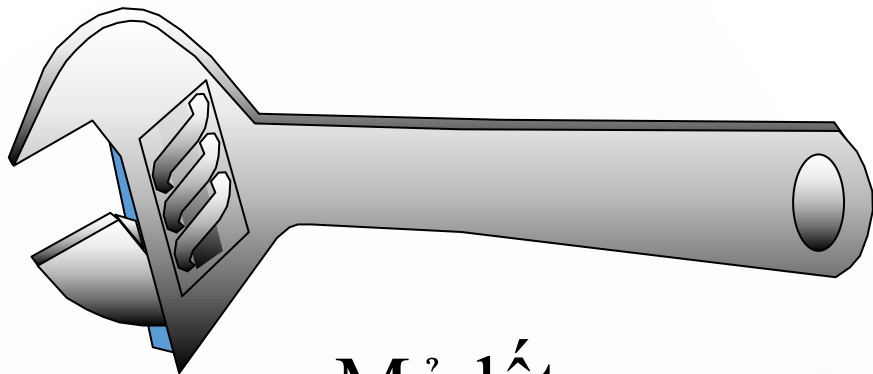
1. Thước đo chiều dài:

2. Thước đo góc:

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:



II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:



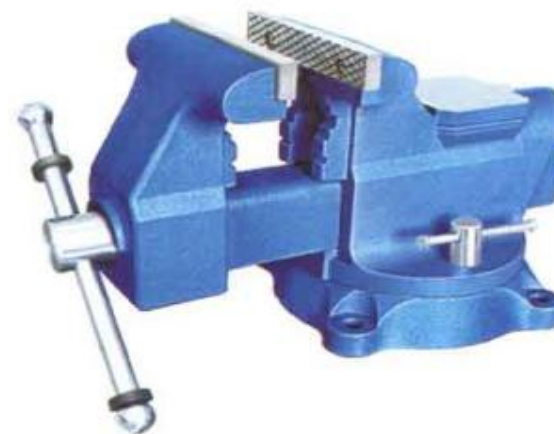
Mỏ lết



Cờ lê



Tua vít

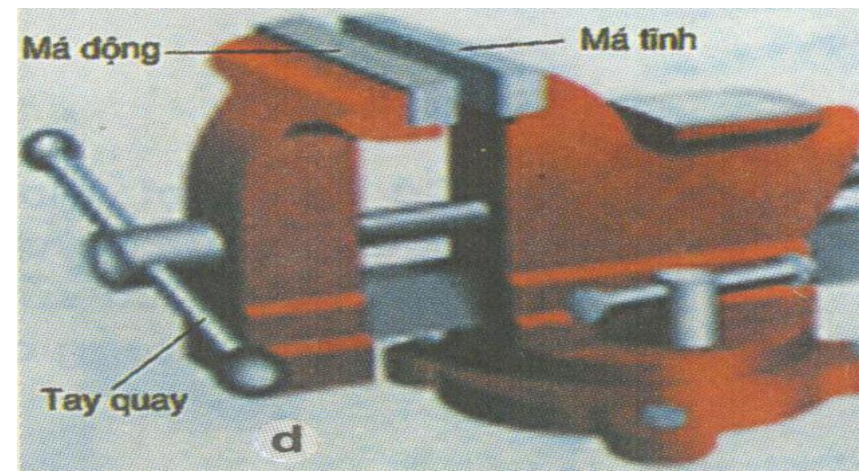
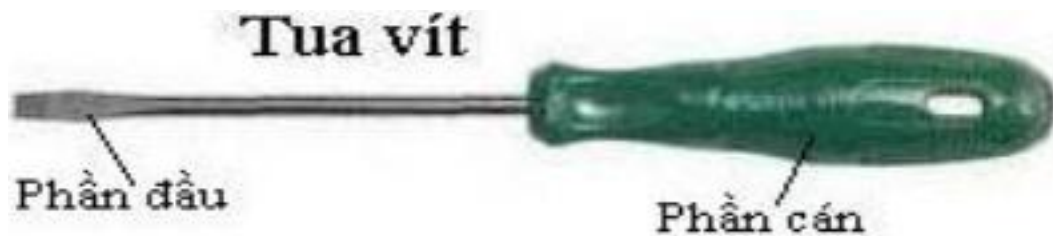
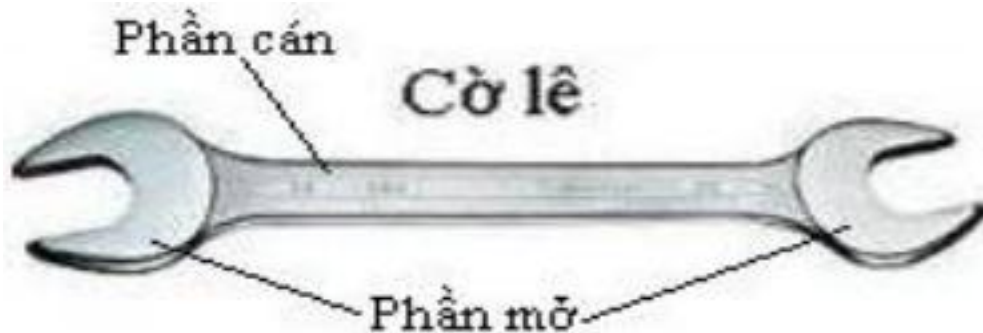
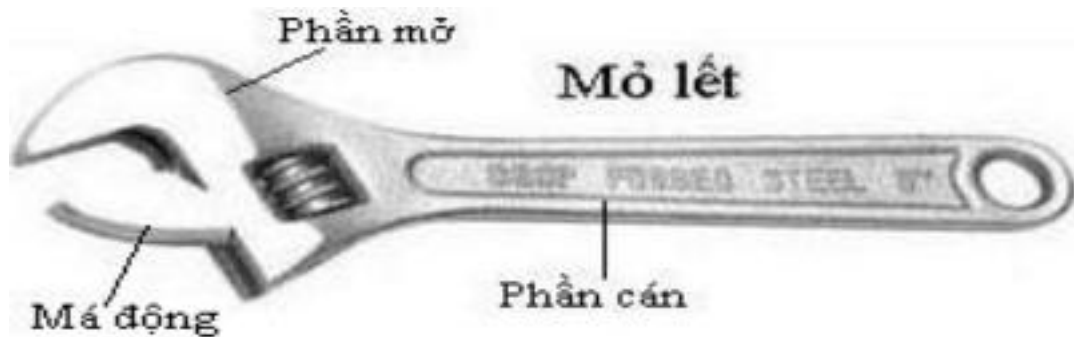


Ê tô



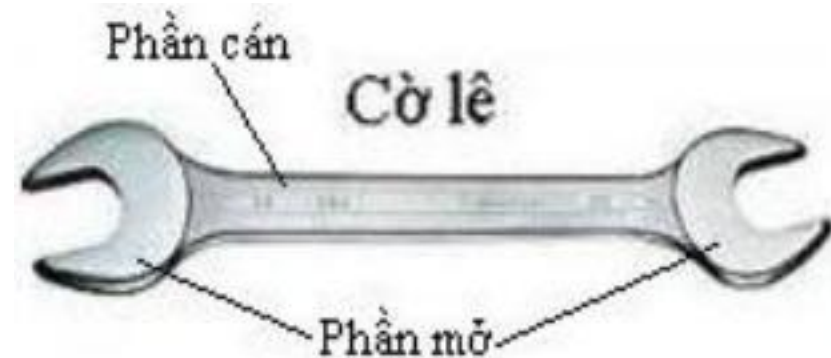
Kìm

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:



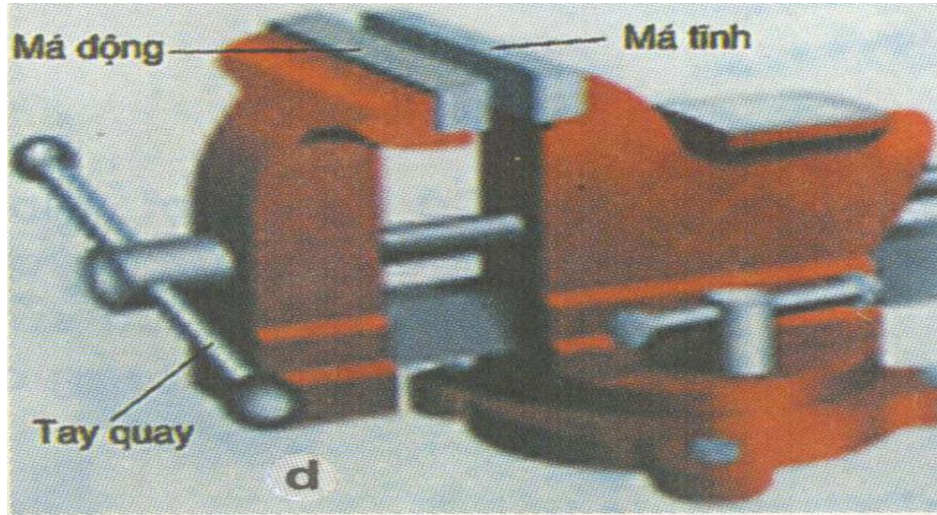
Cấu tạo các dụng cụ

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:



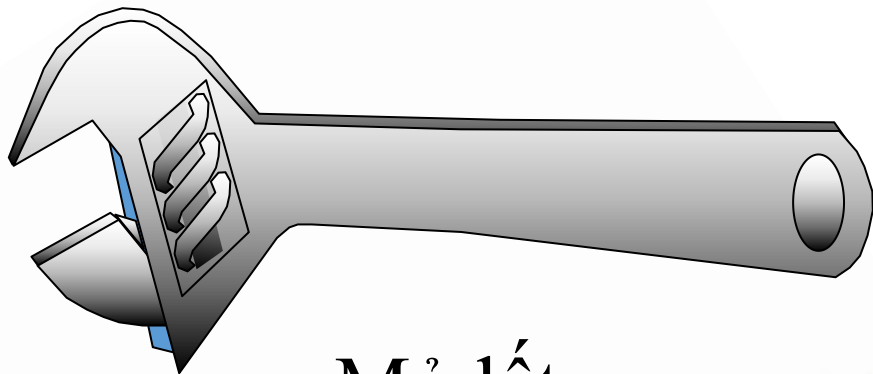
Công dụng	Cách sử dụng
Dùng để tháo, lắp các loại bu lông, đai ốc.	Điều chỉnh cho má động của mỏ lết kẹp chặt vào chi tiết
Dùng để tháo, lắp các loại bu lông, đai ốc.	Sử dụng cờ lê phù hợp với chi tiết theo số trên cờ.
Dùng để vặn các loại vít có kẻ rãnh.	Đưa phần đầu tua vít ăn khớp vào rãnh của vít.

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:



Công dụng	Cách sử dụng
Dùng để kẹp chặt vật dựa vào khả năng chịu lực của trục vít.	Dùng tay quay dịch chuyển má động của ê tô kẹp chặt vào chi tiết.
Dùng để kẹp giữ vật nhờ vào lực của bàn tay.	Kẹp chặt phần mỏ kìm vào vật.

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:



Mỏ lết

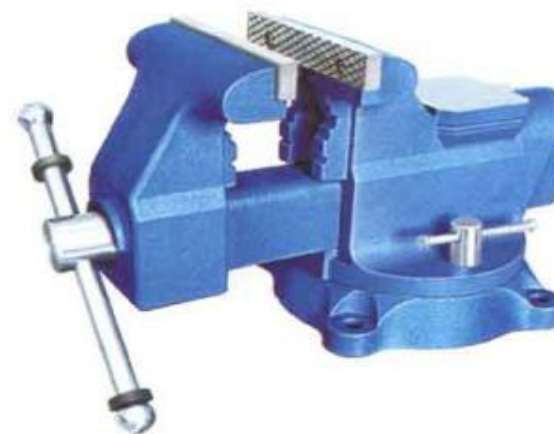


Cờ lê



Tua vít

Dụng cụ tháo, lắp



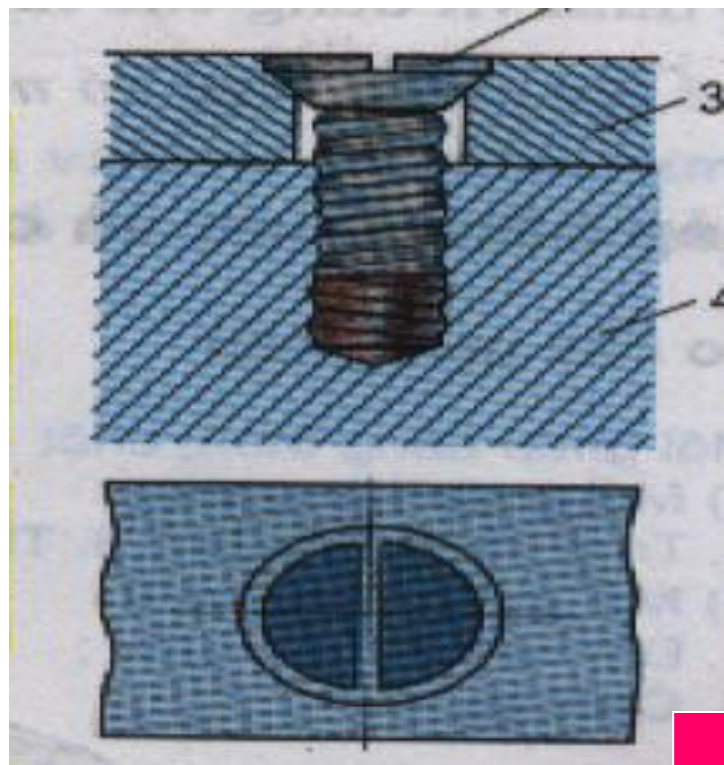
Ê tô



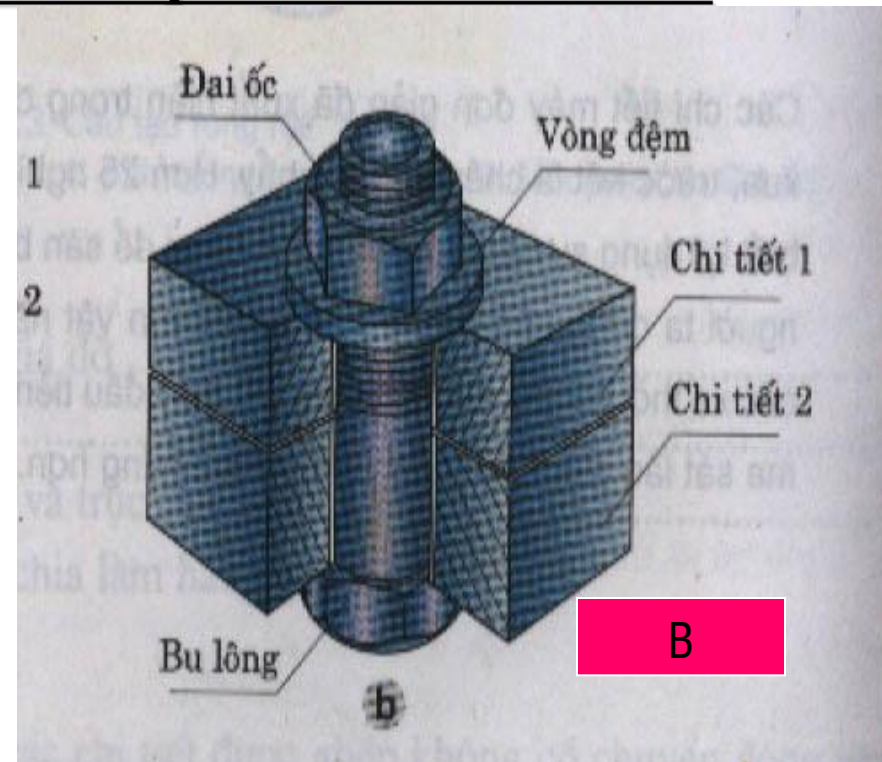
Kìm

Dụng cụ kẹp chặt

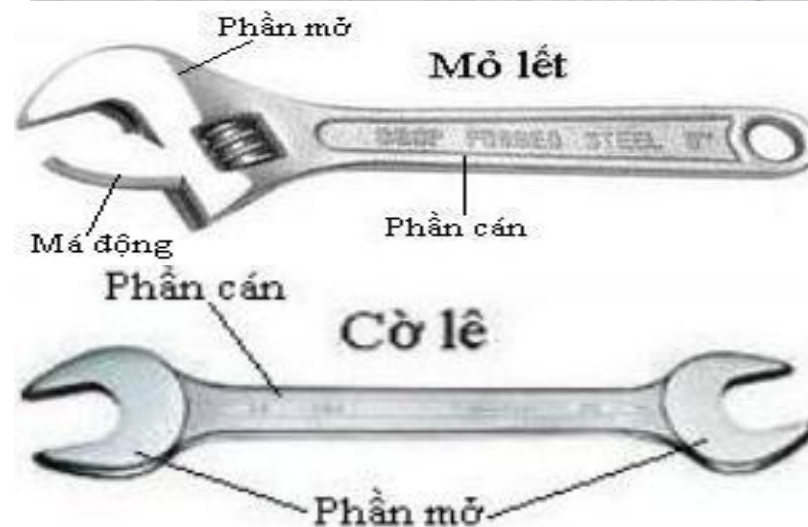
Em hãy lựa chọn các dụng cụ tháo lắp các chi tiết sau:



A



B



Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

2. Thước đo góc:

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:

- Dụng cụ tháo, lắp: mỏ lết, cờ lê, tua vít.
- Dụng cụ kẹp chặt: ê tô, kìm.



Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

I/ Dụng cụ đo và kiểm tra:

1. Thước đo chiều dài:

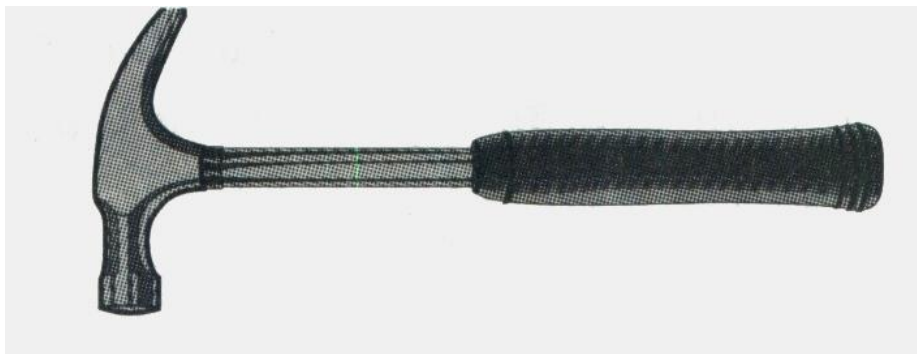
2. Thước đo góc:

II/ Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt:

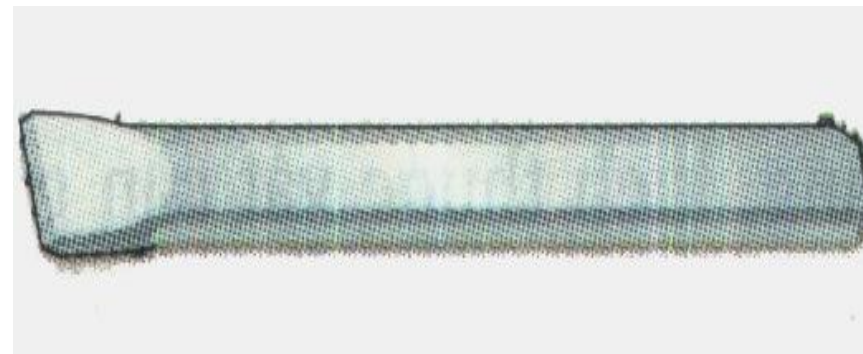
III/ Dụng cụ gia công:



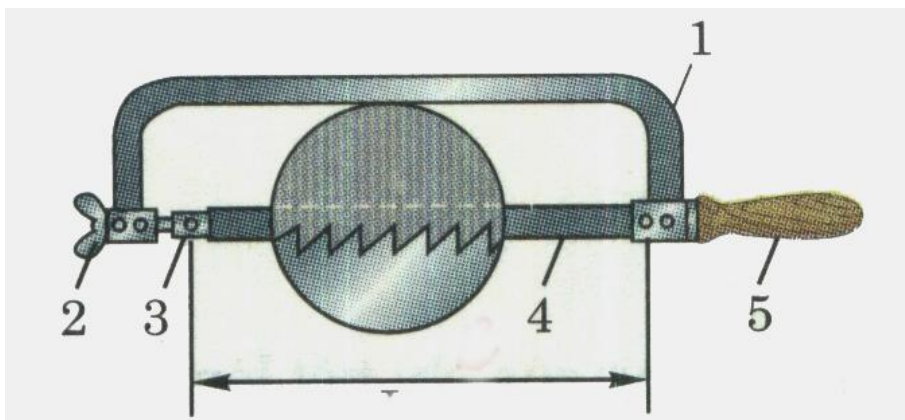
III/ Dụng cụ gia công:



Búa



Đục



Cưa



Dũa

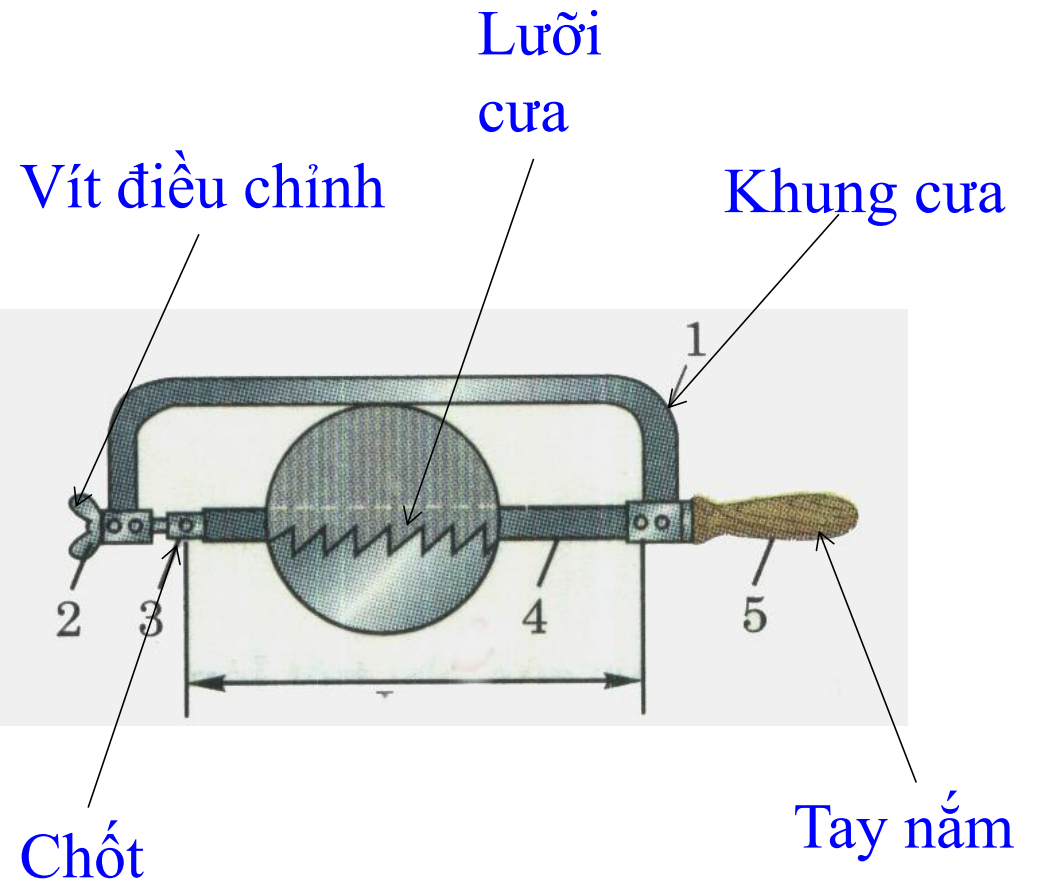
III/ Dụng cụ gia công:

Đầu búa

Cán búa

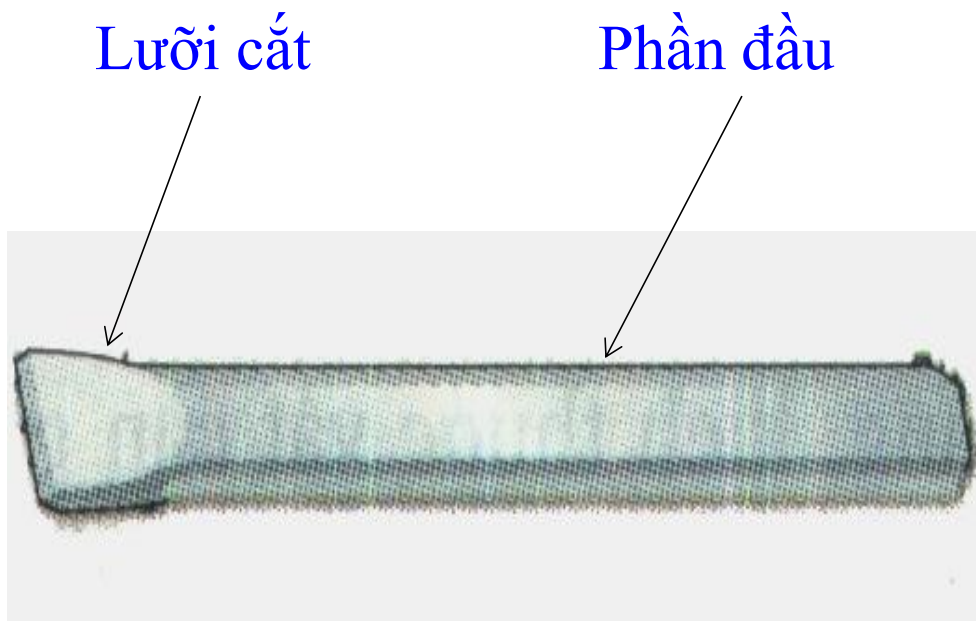


Búa

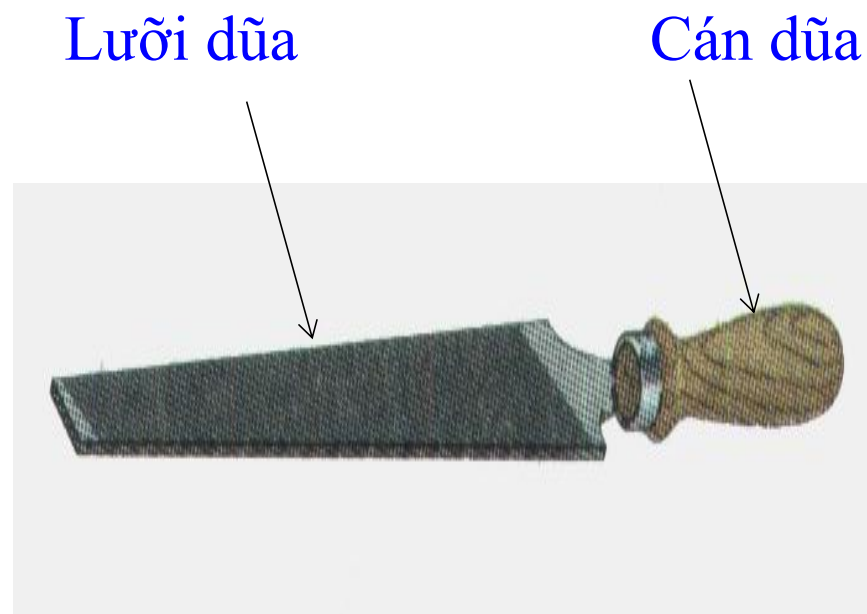


Cưa

III/ Dụng cụ gia công:

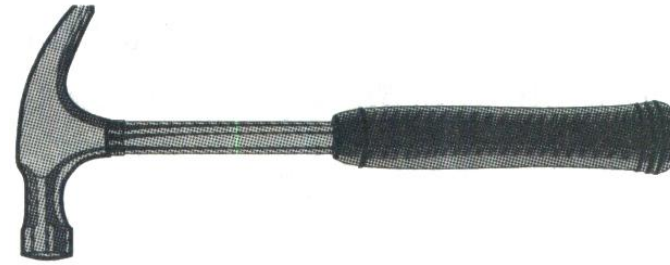


Đục



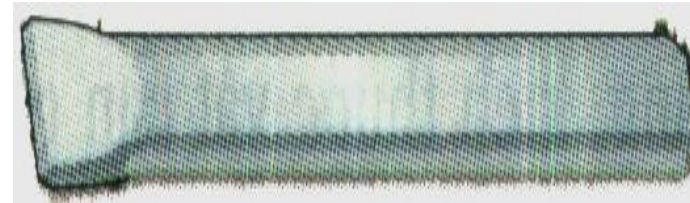
Dũa

III/ Dụng cụ gia công:



Đầu búa bằng thép, cán búa bằng gỗ

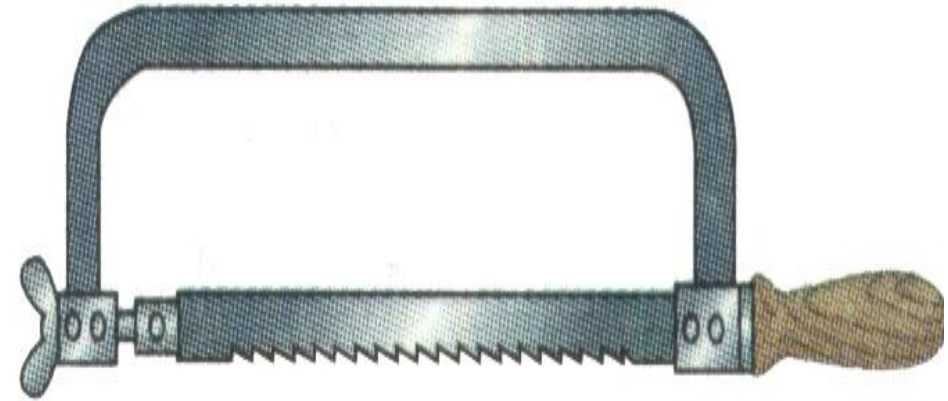
➔ Dùng để đập tạo lực



Phần đầu và lưỡi đục đều bằng thép.

➔ Dùng để chặt các vật gia công bằng sắt hoặc đục lỗ.

III/ Dụng cụ gia công:



**Tay nắm bằng gỗ, khung và lưỡi
cưa bằng thép.**



**Dùng để cắt kim loại thành
từng phần, cắt bỏ phần thừa
hoặc cắt rãnh.**

III/ Dụng cụ gia công:



**Lưỡi dũa bằng thép tarô hai mặt,
cán dũa bằng gỗ.**

➔ **Dùng để tạo độ nhẵn, phẳng
trên các bề mặt nhỏ hoặc làm
tù cạnh.**

Bài 20: DỤNG CỤ CƠ KHÍ

III/ Dụng cụ gia công:

- Búa có cán bằng gỗ, đầu búa bằng thép dùng để đập tạo lực.
- Cưa dùng để cắt các vật liệu gia công.
- Đục dùng để chặt vật gia công.
- Dũa dùng để tạo độ nhẵn, phẳng trên các bề mặt nhỏ.



Một số hình ảnh về dụng cụ gia công.



Búa máy

Cưa máy

Dũa máy

Khoan máy

⇒ Mục đích: Tiết kiệm thời gian sản xuất, tạo năng suất lao động cao.

DỤNG CỤ CƠ KHÍ

Dụng cụ đo và kiểm tra

Thước đo chiều dài

Thước lá

Thước cuộn

Thước đo góc

Ê ke

Ke vuông

Thước đo vạn năng

Dụng cụ gia công

Búa

Cưa

Đục

Dũa

Dụng cụ tháo, lắp và kẹp chặt

Dụng cụ tháo, lắp

Mỏ lết

Cờ lê

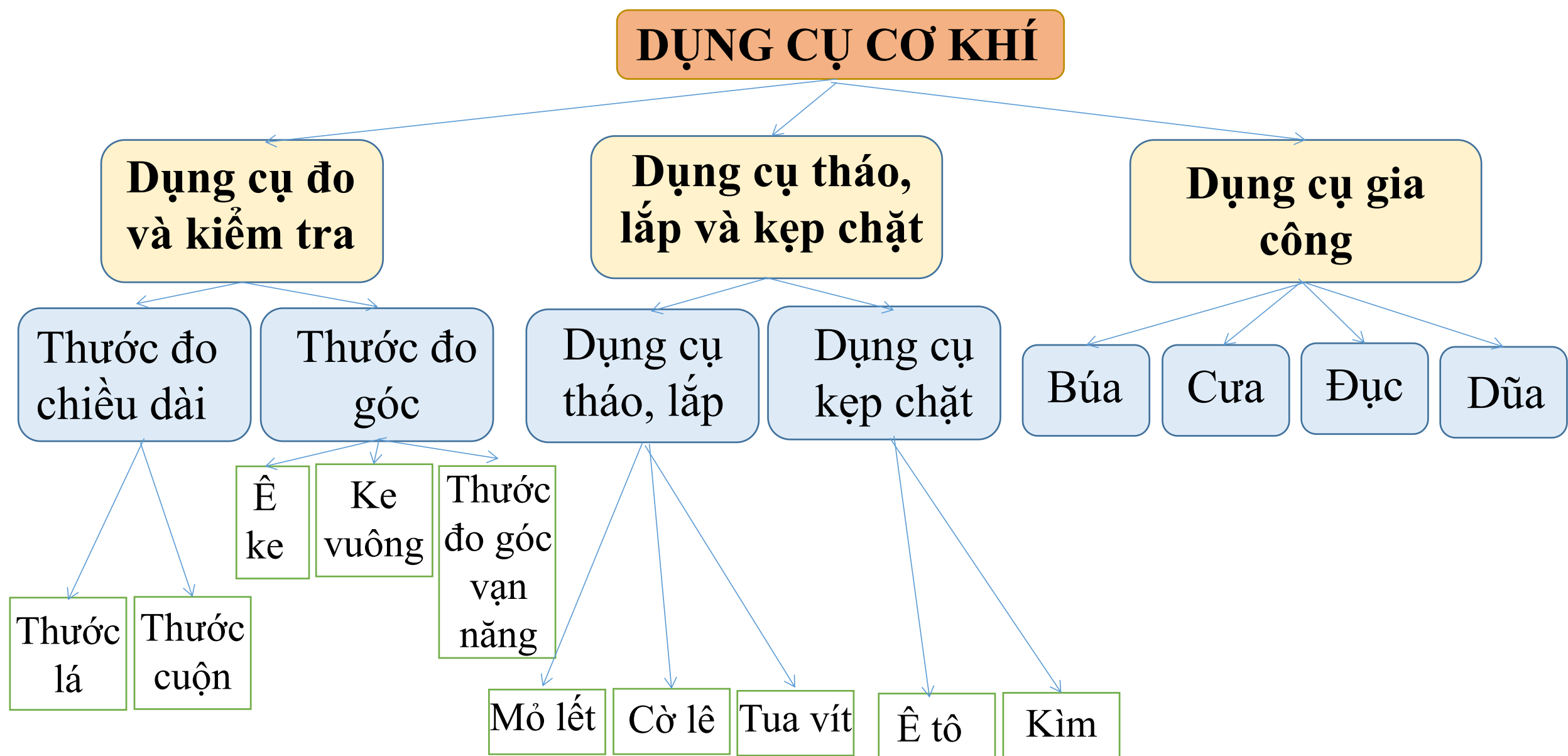
Tua vít

Dụng cụ kẹp chặt

Ê tô

Kìm

Hãy điền câu trả lời phù hợp vào ô trống





OH! OH!
OH!



제 블로그에 오신걸 환영합니다...머무시는 동안 행복하세요~

DẶN DÒ

- Xem lại nội dung bài 20.
- Chuẩn bị bài 24: Khái niệm chi tiết máy và lắp ghép.